

UBND TỈNH NINH THUẬN
TRƯỜNG CAO ĐẲNG NGHỀ
NINH THUẬN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO

1. Nghề đào tạo: **Hàn** Mã nghề: **6520123** Lớp: **CD Hàn K18**
2. Trình độ đào tạo: **Cao đẳng**
3. Đối tượng tuyển sinh: **Tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương**
4. Mục tiêu đào tạo:

4.1. Kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp:

- Kiến thức:

- Trình bày các phương pháp chế tạo phôi hàn;
- Giải thích các vị trí hàn (1F,1G,2F,2FR, 2G,3F, 3G,4F, 4G, 5G, 6G, 6GR);
- Đọc các ký hiệu vật liệu cơ bản;
- Trình bày phạm vi ứng dụng của các phương pháp hàn (SMAW, MAG/MIG, FCAW, SAW, TIG);
- Hiểu nguyên lý, cấu tạo và vận hành thiết bị hàn (SMAW, MAG/MIG, FCAW, SAW, TIG);
- Đọc, hiểu quy trình hàn áp dụng vào thực tế của sản xuất;
- Trình bày nguyên lý cấu tạo, vận hành các trang thiết bị hàn (SMAW, MAG/MIG, FCAW, SAW...);
- Tính toán chế độ hàn hợp lý;
- Trình bày các khuyết tật của mối hàn (SMAW, MAG/MIG, FCAW, SAW, TIG), Nguyên nhân và biện pháp đề phòng;
- Trình bày các ký hiệu mối hàn, phương pháp hàn trên bản vẽ kỹ thuật ;
- Trình bày và giải thích quy trình hàn, chọn vật liệu hàn, áp dụng vào thực tế của sản xuất;
- Phân tích quy trình kiểm tra ngoại dạng mối hàn theo tiêu chuẩn Quốc tế (AWS);
- Giải thích các ký hiệu vật liệu hàn, vật liệu cơ bản;
- Biết các biện pháp an toàn phòng cháy, chống nổ và cấp cứu người khi bị tai nạn xảy ra.

- Kỹ năng:

Chế tạo phôi hàn theo yêu cầu kỹ thuật của bản vẽ bằng mỏ cắt khí bằng tay, máy cắt khí con rùa, máy cắt plasma

Định vị các kết hàn theo các vị trí khác nhau theo yêu cầu kỹ thuật;

Vận hành, điều chỉnh chế độ hàn trên máy hàn (SMAW, MAG/MIG, FCAW, TIG);

Đấu nối thiết bị hàn (SMAW, MAG/MIG, FCAW, TIG) một cách thành thạo;

Chọn chế độ hàn hợp lý cho các phương pháp hàn (SMAW, MAG/MIG, FCAW, TIG);

Hàn được các mối hàn bằng phương pháp hàn Hồ quang tay (SMAW), có kết cấu đơn giản đến phức tạp, như mối hàn góc (1F – F4), mối hàn giáp mối từ (1G – 4G), mối hàn ống từ vị trí hàn (1F, 1G, 2F, 2FR, 2G, 5G) của thép các bon thường, có chất lượng mối hàn theo yêu cầu kỹ thuật của bản vẽ;

Hàn các mối hàn MAG/ MIG vị trí hàn 1F – 4F, 1G – 4G đảm bảo yêu cầu kỹ thuật;

Hàn các mối hàn lót TIG phủ SMAW;

Sửa chữa các mối hàn bị sai hỏng, biết nguyên nhân và biện pháp khắc phục hay đề phòng;

Có khả năng đào tạo thợ bậc dưới.

Có khả năng làm việc theo nhóm, độc lập;

Xử lý các tình huống kỹ thuật trong thực tế thi công;

Biết bảo dưỡng thiết bị, dụng cụ và phòng chống cháy nổ của nghề hàn.

4.2. Chính trị, đạo đức; Thể chất và quốc phòng:

- Chính trị, đạo đức:

+ Có hiểu biết một số kiến thức phổ thông về chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh và Hiến pháp, Pháp luật và Luật Lao động;

+ Nắm vững quyền và nghĩa vụ của người công dân nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

+ Có hiểu biết về đường lối phát triển kinh tế của Đảng, truyền thống của giai cấp công nhân Việt Nam, phát huy truyền thống của giai cấp công nhân Việt Nam;

+ Có khả năng làm việc độc lập, làm việc theo nhóm, sáng tạo ứng dụng kỹ thuật, công nghệ vào công việc, giải quyết các tình huống kỹ thuật phức tạp trong thực tế;

+ Có đạo đức, lương tâm nghề nghiệp, ý thức kỷ luật, tác phong công nghiệp nhằm tạo điều kiện sau khi tốt nghiệp có khả năng tìm việc làm, tự tạo việc làm hoặc tiếp tục học lên trình độ cao hơn.

- Thể chất và quốc phòng:

+ Có hiểu biết giữ gìn vệ sinh cá nhân và vệ sinh môi trường, có thói quen rèn luyện thân thể, đạt tiêu chuẩn sức khỏe theo quy định nghề đào tạo;

+ Có những kiến thức, kỹ năng cơ bản cần thiết theo chương trình Giáo dục quốc phòng - An ninh;

+ Có ý thức tổ chức kỷ luật và tinh thần cảnh giác cách mạng, sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc.

4.3. Cơ hội việc làm:

Sau khi tốt nghiệp sẽ làm việc tại các Công ty, Doanh nghiệp Nhà nước, Công ty trách nhiệm hữu hạn có nghề Hàn;

Học liên thông lên Đại học;

Công tác trong nước hoặc đi xuất khẩu lao động sang nước ngoài.

5. Khoá học:

Ban hành kèm theo Quyết định số: 165 /QĐ-CDN ngày 08 tháng 9 năm 2018 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Nghề Ninh Thuận.

6. Thời gian khoá học: 2 năm (từ **10/9/2018** đến **10/9/2021**)

7. Thời gian học tập: **69** tuần, trong đó thời gian ôn, kiểm tra hết môn học/mô-đun, thời gian ôn, thi tốt nghiệp: **140**giờ.

8. Thời gian khai, bế giảng, nghỉ lễ, nghỉ hè và dự phòng: 25 tuần

9. Quyết định phê duyệt chương trình:

Ban hành kèm theo Quyết định số: 96/QĐ-CDN ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Nghề Ninh Thuận.

I. LỊCH HỌC TOÀN KHOÁ

Tuần	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49	50	51	52					
Nhà học																																																									
I		M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	L	L	L	L	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	H	H	H	H	H
II	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	L	L	L	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	M	S	S	S	S	S	S	S	O	T	

- M Môn học/mô-đun D Dự phòng T Thi tốt nghiệp L Tết
 S Thực tập tại doanh nghiệp O Ôn tập V Thi tốt nghiệp văn hóa H Nghỉ hè

II. PHÂN BỐ THỜI GIAN HỌC TẬP

TT	Các môn học	Tổng số (giờ)	Lý thuyết (giờ)	Thực hành (giờ)	Thi (giờ - học kỳ)	Kế hoạch giảng dạy			
						Năm 1		Năm 2	
						Học kỳ 1	Học kỳ 2	Học kỳ 3	Học kỳ 4
1	Chính trị	90	60	24	6	90			
2	Pháp luật	30	22	6	2	30			
3	Giáo dục thể chất	60	12	44	4	60			

4	Giáo dục quốc phòng an ninh	75	36	36	3	75			
5	Tin học cơ bản	60	15	41	4	60			
6	Tiếng anh A2	120	35	75	10	120			
7	Kỹ năng mềm	30	15	14	1	30			
8	An toàn lao động	30	15	13	2	30			
9	Vẽ kỹ thuật	75	30	41	4	75			
10	Dung sai lắp ghép và đo lường kỹ thuật	30	15	13	2		30		
11	Vật liệu học	30	28	0	2		30		
12	Thực tập Nguội cơ bản	60	15	42	3		60		
13	Tổ chức sản xuất	30	15	13	2		30		
14	Chế tạo phôi hàn	75	15	57	3		75		
15	Gá lắp kết cấu hàn	30	10	19	1		30		
16	Gia công cơ khí trên máy công cụ	90	30	56	4		90		
17	Tính toán kết cấu hàn	60	30	27	3		60		
18	Autocad	45	20	23	2		45		
19	Hàn hồ quang tay 1	120	45	69	6		120		

20	Hàn hồ quang tay 2	120	20	95	5			120	
21	Hàn hồ quang tay 3	90	10	77	3			90	
22	Hàn MIG/MAG 1	90	20	66	4			90	
23	Hàn MIG/MAG 2	120	15	100	5			120	
24	Hàn TIG 1	90	20	66	4			90	
25	Hàn TIG 2	120	15	100	5			120	
26	Hàn ống 5G	70	15	52	3				70
27	Kiểm tra đánh giá chất lượng mối hàn	45	30	13	2				45
28	Hàn khí	75	20	52	3				75
29	Hàn tiếp xúc	30	15	13	2				30
30	Hàn tự động dưới lớp thuốc bảo vệ	30	15	13	2				30
31	Thực tập tốt nghiệp	280	0	280	0				280
	Tổng cộng	2300	658	1820	102	570	570	630	530

III. THI TỐT NGHIỆP

STT	Môn thi tốt nghiệp	Hình thức thi	Thời gian thi
1	Chính trị	-Thi viết	-Không quá 120 phút
2	Kiến thức, kỹ năng: - Lý thuyết tổng hợp	-Thi viết, vấn đáp, trắc nghiệm	- Không quá 120 phút

	- Thực hành nghiệp vụ tổng hợp	- Bài thi thực hành	- Không quá 8 giờ
--	--------------------------------	---------------------	-------------------

Ninh Thuận, ngày tháng năm 2018

**PHÓ HIỆU TRƯỞNG
PHỤ TRÁCH**

Đã ký

Phan Văn Chiến